TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **210/2021**/QĐST-VHNGĐ

*Long Biên, ngày **20** tháng **4** năm **2021***

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

- Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 216/2021/TLST-HNGĐ ngày 12/4/2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

1. Chị HTT, sinh năm 1985

2. Anh NGP, sinh năm 1984

Cùng HKTT: 118 N, phường N, quận B, TP Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07/4/2021, chị HTT và anh NGP đã thống nhất thỏa thuận:

Về quan hệ hôn nhân: chị T và anh P xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung: cháu NHA, sinh ngày 30/01/2008 và NNH, sinh ngày 20/02/2010. Khi ly hôn anh chị thống nhất thỏa thuận chị T sẽ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng hai con chung và không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn: Anh chị thống nhất chị T chịu cả lệ phí ly hôn theo quy định pháp luật.

[2] Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải 07/4/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận kết quả hòa giải, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị HTT và anh NGP thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là NHA, sinh ngày 30/01/2008 và NNH, sinh ngày 20/02/2010. Sau khi ly hôn chị T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh P cho đến khi hai cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Không ai được cản trở quyền thăm nom và chăm sóc con chung.

- Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí ly hôn: Chị T tự nguyện chịu cả 300.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự. Chị T đã nộp ***300.000 đồng*** *(ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên lai số 0064542 ngày 12/04/2021. Nay chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND quận Long Biên;
- UBND xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam (Nơi ĐKKH: 24/6/2007);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Hà